

Số: /KH-UBND

Vinh Thủy, ngày tháng 02 năm 2026

**KẾ HOẠCH**  
**Triển khai hoạt động khuyến công trên địa bàn xã năm 2026**

**I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

Căn cứ Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Chính phủ về khuyến công; Nghị định số 235/2025/NĐ-CP ngày 27/8/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2012/NĐ-CP về khuyến công;

Căn cứ Quyết định số 2646/QĐ-BCT ngày 23/9/2025 của Bộ Công Thương về phê duyệt Chương trình khuyến công quốc gia giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 38/2020/NQ-HĐND ngày 23/7/2020 của HĐND tỉnh Quảng Trị (cũ) Quy định nội dung và mức chi hỗ trợ hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Nghị quyết số 81/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của HĐND tỉnh Quảng Bình (cũ) ban hành Quy định mức chi hỗ trợ hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 15/QĐ-UBND ngày 12/01/2026 của UBND xã Vinh Thủy về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 cho các cơ quan, đơn vị dự toán thuộc xã và kinh phí khuyến công năm trước chuyển sang;

Căn cứ Kế hoạch số 04/KH-SCT ngày 19/01/2026 của Sở Công Thương về kế hoạch triển khai hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Quảng Trị năm 2026;

Căn cứ tình hình phát triển công nghiệp- tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề nông thôn trên địa bàn xã Vinh Thủy.

**II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Hỗ trợ các cơ sở công nghiệp nông thôn (CNNT), hộ sản xuất, HTX, doanh nghiệp nhỏ trên địa bàn xã đầu tư đổi mới máy móc, thiết bị, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất.

Góp phần phát triển sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, nâng cao giá trị gia tăng sản phẩm, giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho lao động nông thôn.

Từng bước nâng cao năng lực quản lý, nhận thức về sản xuất sạch hơn, sản xuất và tiêu dùng bền vững, chuyển đổi số trong các cơ sở CNNT.

**2. Yêu cầu**

Việc triển khai hoạt động khuyến công phải đúng đối tượng, đúng quy định, công khai, minh bạch và hiệu quả.

Gắn hoạt động khuyến công với mục tiêu phát triển kinh tế- xã hội, xây dựng nông thôn mới của xã.

Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã phối hợp chặt chẽ với Phòng Kinh tế xã và các phòng, ban chuyên môn của tỉnh, các cơ sở CNNT trên địa bàn.

### **III. ĐÁNH GIÁ KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH CNNT TRÊN ĐỊA BÀN XÃ**

Căn cứ trên các dự án Khuyến công được hỗ trợ từ 2020- 2025, cho thấy trên địa bàn xã Vĩnh Thủy hiện có một số cơ sở, hộ sản xuất hoạt động trong lĩnh vực chế biến nông- lâm- thủy sản, cơ khí nhỏ, mộc dân dụng, sản xuất vật liệu xây dựng quy mô hộ gia đình, ngành nghề truyền thống.

Quy mô sản xuất còn nhỏ lẻ, trình độ công nghệ còn hạn chế, khả năng tiếp cận các chính sách hỗ trợ khuyến công chưa đồng đều.

Nhu cầu hỗ trợ chủ yếu tập trung vào đầu tư máy móc thiết bị, cải tiến quy trình sản xuất, thiết kế bao bì, nhãn mác sản phẩm và xúc tiến tiêu thụ sản phẩm.

### **IV. NỘI DUNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KHUYẾN CÔNG NĂM 2026**

#### **1. Công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách khuyến công**

Tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách, văn bản quy định về khuyến công của Trung ương và của tỉnh đến các cơ sở CNNT trên địa bàn xã.

Hướng dẫn các cơ sở CNNT lập hồ sơ, thủ tục đăng ký tham gia các đề án khuyến công quốc gia và khuyến công địa phương (*khuyến công tỉnh và xã*).

#### **2. Hỗ trợ ứng dụng máy móc, thiết bị tiên tiến vào sản xuất**

Rà soát, khảo sát nhu cầu của các cơ sở CNNT đủ điều kiện để đề xuất tham gia các đề án khuyến công địa phương và khuyến công quốc gia năm 2026.

Phối hợp với Sở Công Thương, Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại tỉnh lựa chọn các cơ sở phù hợp để hỗ trợ đầu tư máy móc, thiết bị tiên tiến, từng bước hiện đại hóa sản xuất.

Giao Trung tâm Dịch vụ tổng hợp lựa chọn đề xuất với Phòng Kinh tế để thẩm định các cơ sở phù hợp để tham mưu UBND xã phê duyệt hỗ trợ khuyến công các mô hình, dự án đầu tư máy móc, thiết bị tiên tiến, từng bước hiện đại hóa sản xuất, chuyển đổi số... Cụ thể:

- Trung tâm Dịch vụ tổng hợp triển khai thực hiện hỗ trợ khuyến công xã, trình Phòng Kinh tế thẩm định tham mưu UBND xã phê duyệt hỗ trợ cho khoảng 02 - 05 doanh nghiệp, cơ sở CNNT đầu tư vào các mô hình ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến, tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp.

- Hỗ trợ cho 01- 05 doanh nghiệp, cơ sở CNNT, các mô hình đăng ký các mô hình khuyến công cấp tỉnh, khuyến công quốc gia.

#### **3. Hỗ trợ phát triển sản phẩm CNNT**

Lựa chọn, hướng dẫn các cơ sở CNNT có sản phẩm tiềm năng tham gia bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu các cấp.

Hỗ trợ các cơ sở CNNT xây dựng, thiết kế mẫu mã, bao bì, nhãn mác sản phẩm; đăng ký nhãn hiệu, truy xuất nguồn gốc sản phẩm theo quy định. Cụ thể:

Trung tâm Dịch vụ tổng hợp phối hợp Phòng Kinh tế và các đơn vị liên quan tổ chức công tác bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu tỉnh Quảng Trị và xã Vĩnh Thủy năm 2026.

Hỗ trợ 01- 02 doanh nghiệp, cơ sở CNNT xây dựng, thiết kế mẫu mã bao bì sản phẩm, đăng ký nhãn hiệu đối với các sản phẩm CNNT *(nếu đủ điều kiện)*.

#### **4. Hỗ trợ đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực**

Tuyên truyền, giới thiệu các nội dung về sản xuất sạch hơn, sản xuất và tiêu dùng bền vững, bảo vệ môi trường trong hoạt động sản xuất CNNT.

Trung tâm Dịch vụ tổng hợp phối hợp đơn vị liên quan tổ chức hoặc đề xuất các cơ sở CNNT tham gia các lớp tập huấn về quản lý sản xuất, khởi sự kinh doanh, quản trị doanh nghiệp. Cụ thể:

Giao Trung tâm Dịch vụ tổng hợp phối hợp tổ chức 01 - 02 đoàn tham quan, khảo sát học tập kinh nghiệm về sản xuất CNNT trong và ngoài tỉnh và phổ biến, tập huấn 01 - 02 lớp về các nội dung về sản xuất sạch hơn, sản xuất và tiêu dùng bền vững.

Phối hợp tổ chức 01 hội nghị, hội thảo, diễn đàn xúc tiến đầu tư phát triển cụm công nghiệp (nếu có).

#### **5. Hỗ trợ xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường**

Hỗ trợ các cơ sở CNNT ứng dụng công nghệ thông tin, tham gia gian hàng số, quảng bá sản phẩm trên các nền tảng thương mại điện tử phù hợp.

Tạo điều kiện cho các cơ sở CNNT tham gia hội chợ, triển lãm, trưng bày giới thiệu sản phẩm CNNT, sản phẩm OCOP khi có chương trình của tỉnh. Cụ thể:

Hỗ trợ 01 - 05 lượt cơ sở CNNT tham gia hội chợ, triển lãm cho các cơ sở CNNT trên các địa bàn lân cận, trong và ngoài tỉnh.

#### **6. Công tác khảo sát, xây dựng kế hoạch khuyến công năm sau**

Thực hiện khảo sát, đánh giá kết quả triển khai hoạt động khuyến công năm 2026 trên địa bàn xã.

Xây dựng cơ sở dữ liệu một số doanh nghiệp, cơ sở CNNT trên địa bàn xã.

Tổng hợp nhu cầu, đề xuất kế hoạch khuyến công năm 2027 gửi cấp có thẩm quyền xem xét.

### **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

- Nguồn kinh phí khuyến công quốc gia, khuyến công cấp tỉnh, kinh phí khuyến công địa phương được phân bổ.

- Nguồn ngân sách xã phân bổ hỗ trợ hoạt động khuyến công và các nguồn khác theo quy định.

Dự kiến kinh phí hỗ trợ Khuyến công cấp xã cụ thể như sau:

DVT: Đồng

| STT         | Nội dung hỗ trợ<br>Khuyến công                                                                                                                               | Số<br>lượng | Kinh phí<br>hỗ trợ | Tổng kinh<br>phí hỗ trợ | Ghi chú                                                                                               |
|-------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|--------------------|-------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1           | Hỗ trợ ứng dụng máy móc, thiết bị tiên tiến vào sản xuất.                                                                                                    | 03          | 20.000.000         | 60.000.000              | Nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, giảm giá thành sản xuất...                                   |
| 2           | Hỗ trợ thiết kế bao bì, nhãn mác, nhãn hiệu sản phẩm OCOP...                                                                                                 | 01          | 20.000.000         | 20.000.000              | Tăng nhận diện thương hiệu, thu hút khách hàng, bảo vệ sản phẩm                                       |
| 3           | Hỗ trợ tham gia hội chợ, triển lãm để mở rộng thị trường, xúc tiến thương mại cho cơ sở CNNT                                                                 | 02          | 10.000.000         | 20.000.000              | Giúp các cơ sở CNNT quảng bá sản phẩm, mở rộng thị trường,                                            |
| 4           | Hỗ trợ tham quan, tập huấn, học hỏi kinh nghiệm, công nghệ sản xuất của các cơ sở CNTT trong và ngoài tỉnh thành.                                            | 01          | 20.000.000         | 20.000.000              | Tham quan học hỏi kinh nghiệm các cơ sở CNNT tiêu biểu để ứng dụng cho các cơ sở CNNT tại xã.         |
| 5           | Khảo sát các mô hình CNNT trên địa bàn có nhu cầu hỗ trợ Khuyến công làm CSDL xây dựng Trang/ Nhóm thông tin hỗ trợ Khuyến công trên nền tảng Zalo/ Facebook | 01          | 10.000.000         | 10.000.000              | Giúp các cơ sở CNNT dễ dàng tiếp cận cơ chế, chính sách phát triển CNNT. Đơn vị hỗ trợ đúng đối tượng |
| <b>TỔNG</b> |                                                                                                                                                              |             |                    | <b>130.000.000</b>      |                                                                                                       |

*(Số lượng và kinh phí hỗ trợ có thể điều chỉnh (tăng/giảm) tùy theo tình hình thực tế và định mức hỗ trợ tối đa cho phép)*

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. UBND xã Vĩnh Thủy**

Chỉ đạo, tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai các hoạt động khuyến công trên địa bàn.

Phối hợp kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả thực hiện kế hoạch theo quy định. Cân đối ngân sách, hỗ trợ kinh phí hỗ trợ khuyến công cấp xã theo kế hoạch.

## 1. Phòng Kinh tế

Phối hợp Trung tâm Dịch vụ tổng hợp, tham mưu cho UBND xã chỉ đạo, tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai các hoạt động khuyến công trên địa bàn xã như: cân đối hỗ trợ ngân sách để hỗ trợ khuyến công các cơ sở công nghiệp nông thôn trên địa bàn phát triển sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp...

Trên cơ sở đề xuất của Trung tâm Dịch vụ tổng hợp, lựa chọn, thẩm định các cơ sở phù hợp để hỗ trợ khuyến công trong đầu tư máy móc, thiết bị tiên tiến, từng bước hiện đại hóa sản xuất, chuyển đổi số...

Phối hợp với Trung tâm Dịch vụ tổng hợp kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả thực hiện kế hoạch để báo cáo UBND xã theo quy định.

## 2. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

Là đơn vị đầu mối, phối hợp với Phòng Kinh tế xã tham mưu UBND xã tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch khuyến công năm 2026; tham mưu trình UBND xã phê duyệt các dự án khuyến công cấp xã.

Chủ động phối hợp với Phòng Kinh tế xã và các cơ quan chuyên môn của tỉnh trong công tác khảo sát, hướng dẫn, lựa chọn cơ sở CNNT tham gia các chương trình hỗ trợ.

Sử dụng nền tảng truyền thông, thông tin của Trung tâm để cập nhật thông tin các chính sách về khuyến công và hướng dẫn các cơ sở CNNT lập hồ sơ, thủ tục đăng ký tham gia các đề án khuyến công quốc gia và khuyến công địa phương (khuyến công tỉnh và xã).

## 3. Các cơ sở CNNT trên địa bàn xã

Chủ động liên hệ Trung tâm Dịch vụ tổng hợp và Phòng Kinh tế để tìm hiểu chính sách, đăng ký tham gia các chương trình, đề án hỗ trợ khuyến công theo hướng dẫn.

Sử dụng kinh phí hỗ trợ đúng mục đích, đảm bảo hiệu quả và chấp hành đầy đủ các quy định của Nhà nước.

Trên đây là Kế hoạch triển khai hoạt động khuyến công trên địa bàn xã Vĩnh Thuỷ năm 2026, đề nghị các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp thực hiện./.

### Nơi nhận:

- Sở Công thương (B/c);
- Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại tỉnh (B/c);
- Các PCT UBND xã;
- Phòng Kinh tế xã (p/h);
- Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã (T/h);
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Thái Nam Sơn**